TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN BẾN LỨC** **TỈNH LONG AN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 24/2019/HS-ST
Ngày: 26-3-2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BẾN LỨC, TỈNH LONG AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Hùng Cường.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Chí Cường

2. Ông Dương Công Danh.

- Thư ký phiên tòa: Bà Phan Thị Thuý Hồng – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bến Lức.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bến Lức tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Ngọc Diễm – Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 3 năm 2019 trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bến Lức, tỉnh Long An tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 13/2019/TLST-HS ngày 01 tháng 02 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 22/2018/QĐXXST-HS ngày 08 tháng 3 năm 2019 đối với bị cáo:

Nguyễn Hoài P, tên gọi khác: Không, sinh năm 1989 tại Long An. ĐKTT: Số 10/10 P, khu phố 8, thị trấn B, huyện B, tỉnh Long An; Nghề nghiệp: Hớt tóc; Trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Trọng K và bà Trần Kim H, bản thân chưa có vợ; Tiền án, tiền sự: Không; bị bắt, tạm giam từ ngày 13-12-2018 cho đến nay, có mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

Nguyễn Văn B, sinh năm 1968

ĐKTT: Ấp 3, xã T, huyện B, tỉnh Long An (có đơn xin vắng mặt).

- Người làm chứng:

1. Trần Kim H, sinh năm 1958

ĐKTT: Số 10/10 P, khu phố 8, thị trấn B, huyện B, tỉnh Long An (có mặt).

2. Huỳnh Ngọc V, sinh năm 1979

ĐKKT: Số 257 Nguyễn Văn T, khu phố 8, thị trấn B, huyện B, tỉnh Long An (vắng mặt).

3. Nguyễn Minh G, sinh năm 1970

ĐKKT: Số 257 Nguyễn Văn T, khu phố 8, thị trấn B, huyện B, tỉnh Long An (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 8 giờ ngày 12/12/2018, Nguyễn Hoài P do cần ma túy để sử dụng nên P điều khiển xe mô tô biển số 62N1-020.72 đến khu vực gần chợ Bình Chánh, Tp. Hồ Chí Minh gặp một phụ nữ khoảng 35 tuổi (không rõ họ tên và địa chỉ) để mua 900.000đ ma túy đá thì người phụ nữ này đồng ý. Người phụ nữ lấy 900.000đ của P đồng thời giao cho P 01 gói thuốc lá hiệu Jet bên trong có 01 gói nilon chứa ma túy đá, P nhận gói thuốc chứa ma túy bỏ vào túi quần. Sau khi mua ma túy xong P điều khiển xe về nhà tại số 10/10 đường P, khu phố 8, thị trấn B, huyện B, P cất gói ma túy trên mặt bàn bằng kính đặt trong phòng ngủ của mình. Đến khoảng 12 giờ 25 cùng ngày thì bị Lực lượng Công an thị trấn Bến Lức kiểm tra hành chính tại nhà của P thì phát hiện trong phòng ngủ của P có 01 gói nilon màu trắng có kích thước 3cm x 2,5cm, được hàn kín bên trong chứa nhiều hạt tinh thể màu trắng để trên mặt bàn bằng kính, 01 cái kéo bằng sắt, 01 bật lửa, 01 chai nhựa trên nắp chai có gắn 01 đoạn ống nhựa dạng ống hút nước ngọt và 01 đoạn ống thủy tinh, 10 đoạn ống thủy tinh chưa qua sử dụng.

Tại Bản kết luận giám định số 448/C09B ngày 13/12/2018 của Phân viện KHHS tại Tp. Hồ Chí Minh kết luận:

Gói M được niêm phong có chữ ký ghi tên Nguyễn Hoài P, Trần Kim H và hình dấu tròn màu đỏ của Cơ quan CSĐT Công an huyện Bến Lức bên trong gói nilon chứa tinh thể màu trắng được giám định là ma túy, có khối lượng: 0,9732 gam, loại Methamphetamine.

Mẫu tinh thể màu trắng còn lại sau giám định có khối lượng là 0,8974 gam được niêm phong có ghi các chữ ký ghi tên Nguyễn Văn T và Lâm Hoài T.

Tại cáo trạng số 21/CT-VKSBL ngày 31-01-2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bến Lức truy tố Nguyễn Hoài P về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Hoài P hoàn toàn thừa nhận hành vi phạm tội bị cáo thực hiện đúng như nội dung cáo trạng đã nêu. Viện Kiểm sát nhân dân huyện Bến Lức truy tố bị cáo Nguyễn Hoài P về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự năm 2015 là đúng người, đúng tội đúng pháp luật, không oan.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bến Lức trong phần luận tội đã phân tích, đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi, các tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo phạm tội lần đầu, đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, hiện hoàn cảnh gia đình bị cáo gặp khó khăn, bị cáo có cha Nguyễn Trọng K là người có công với cách mạng năm 1975 được quân giải phóng tặng nhiều bằng khen nên xem xét giảm cho bị cáo một phần về hình phạt theo quy định tại điểm s, điểm x khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Hoài P phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s, điểm x khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 50, Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015:

Xử phạt bị cáo Nguyễn Hoài P từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù.

Xét thấy hoàn cảnh gia đình bị cáo khó khăn nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về vật chứng:

- Tiền Việt Nam: 200.000đ là tiền riêng của bị cáo nên giao trả lại cho bị cáo.

- Mẫu tinh thể màu trắng còn lại sau giám định có khối lượng là 0,8974 gam được niêm phong có các chữ ký ghi tên Nguyễn Văn T và Lâm Hoài T nên đề nghị áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 tịch thu tiêu hủy.

- 01 cái kéo bằng sắt, 01 bật lửa, 01 chai nhựa trên nắp chai có gắn 01 đoạn ống nhựa dạng ống hút nước ngọt và 01 đoạn ống thủy tinh, 10 đoạn ống thủy tinh chưa qua sử dụng nên đề nghị áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 tịch thu tiêu hủy.

- 01 ĐTDĐ hiệu OPPO màu vàng sim số 0939212295 của ông Nguyễn Văn B cho bị cáo mượn sử dụng, ông Bảy không biết bị cáo sử dụng vào việc phạm tội nên đề nghị áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 giao trả cho ông Nguyễn Văn B sử dụng.

- 01 xe mô tô hiệu Yamaha Nouvo biển số 62N1-020.72 của bị cáo Nguyễn Hoài P, mặc dù trước đó bị cáo có sử dụng để lên thành phố mua ma túy. Tuy nhiên, xét thấy không ảnh hưởng đến việc phạm tội của bị cáo nên đề nghị áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 giao trả lại cho bị cáo sử dụng.

(Vật chứng nêu trên hiện Chi cục thi hành án dân sự huyện Bến Lức đang tạm giữ).

Tại phiên tòa bị cáo thừa nhận hành vi của mình đúng như cáo trạng và lời luận tội của đại diện Viện kiểm sát đã nêu. Bị cáo, đại diện hợp pháp của bị cáo không tranh luận.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo biết hành vi của mình là vi phạm pháp luật, bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Bến Lức, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bến Lức, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị cáo không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo:

Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, lời khai của người đại diện hợp pháp của bị cáo, biên bản tạm giữ đồ vật tài liệu, biên bản niêm phong đồ vật, tài liệu, Bản kết luận giám định chất ma túy và các chứng cứ khác mà cơ quan điều tra đã thu thập được thẩm tra tại phiên tòa có đủ cơ sở khẳng định bị cáo Nguyễn Hoài P là đối tượng nghiện ma túy, không có nghề nghiệp ổn định, không tìm việc làm để lo cho bản thân và gia đình do cần ma túy để sử dụng nên khoảng 8 giờ ngày 12/12/2018, Nguyễn Hoài P điều khiển xe mô tô biển số 62N1-020.72 đến khu vực gần chợ Bình Chánh, Tp. Hồ Chí Minh mua từ một phụ nữ khoảng 35 tuổi (không rõ họ tên và địa chỉ) 01 gói ma túy loại Methamphetamine có khối lượng là 0,9732 gam với số tiền là 900.000đ, rồi P đem về cất ở phòng ngủ tại nhà số 10/10 đường P, khu phố 8, thị trấn B, huyện B để sử dụng. Đến khoảng 12 giờ 25 cùng ngày thì bị Lực lượng Công an thị trấn Bến Lức kiểm tra hành chính tại nhà của P thì phát hiện trong phòng ngủ của Phương có 01 gói ma túy loại Methamphetamine cùng các dụng cụ sử dụng ma túy. Như vậy có đủ cơ sở kết luận bị cáo Nguyễn Hoài P phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015, do đó cáo trạng và lời luận tội của đại diện Viện kiểm sát là có căn cứ và đúng pháp luật không oan.

Hành vi trái pháp luật của bị cáo là rất nguy hiểm cho xã hội, bị cáo cũng thừa biết ma tuý là chất độc hại, gây nghiện làm tổn hại nghiêm trọng đến sức khỏe, tinh thần và thể chất con người nên Nhà nước thống nhất quản lý và nghiêm cấm mua bán, tàng trữ, vận chuyển, sử dụng trái phép chất ma tuý

nhưng vì muốn có tiền để tiêu xài và thỏa mãn cơn nghiện nên bị cáo cất giấu trái phép chất ma túy để sử dụng, chứng tỏ bị cáo xem thường pháp luật, đã xâm phạm chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước đối với các chất ma tuý, xâm phạm đến sức khoẻ và sự phát triển nòi giống của dân tộc, là tác nhân gây ra bệnh HIV, gây mất trật tự an toàn xã hội ở địa phương. Do đó cần áp dụng hình phạt buộc cách ly xã hội đối với bị cáo trong thời gian nhất định để giáo dục và phòng ngừa chung.

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo phạm tội lần đầu, đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, hiện hoàn cảnh gia đình bị cáo gặp khó khăn, bị cáo có cha Nguyễn Trọng K là người có công với cách mạng năm 1975 được quân giải phóng tặng nhiều bằng khen, hiện đang bị bệnh, bị cáo là nguồn lao động chính, ở chung gia đình nuôi cha mẹ nên xem xét giảm cho bị cáo một phần về hình phạt theo quy định tại điểm s, điểm x khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015.

[3] Về hình phạt bổ sung: Theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của các bị cáo tại phiên tòa đều cho thấy bị cáo có điều kiện kinh tế còn khó khăn. Do đó, Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015.

[4] Về vật chứng:

- Tiền Việt Nam: 200.000đ là tiền riêng của bị cáo nên giao trả lại cho bị cáo Nguyễn Hoài P sử dụng.

- Mẫu tinh thể màu trắng còn lại sau giám định có khối lượng là 0,8974 gam được niêm phong có các chữ ký ghi tên Nguyễn Văn T và Lâm Hoài T nên áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 tịch thu tiêu hủy.

- 01 cái kéo bằng sắt, 01 bật lửa, 01 chai nhựa trên nắp chai có gắn 01 đoạn ống nhựa dạng ống hút nước ngọt và 01 đoạn ống thủy tinh, 10 đoạn ống thủy tinh chưa qua sử dụng nên đề nghị áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 tịch thu tiêu hủy.

- 01 ĐTDĐ hiệu OPPO màu vàng sim số 0939212295 của ông Nguyễn Văn B cho bị cáo mượn sử dụng, ông Bảy không biết bị cáo sử dụng vào việc phạm tội nên đề nghị áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 giao trả cho ông Nguyễn Văn B sử dụng.

- 01 xe mô tô hiệu Yamaha Nouvo biển số 62N1-020.72 của bị cáo Nguyễn Hoài P, mặc dù trước đó bị cáo có sử dụng để lên thành phố mua ma túy. Tuy nhiên, xét thấy không ảnh hưởng đến việc phạm tội của bị cáo nên áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 giao trả lại cho bị cáo sử dụng.

(Vật chứng nêu trên hiện Chi cục thi hành án dân sự huyện Bến Lức đang tạm giữ).

[5] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về việc quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Hoài P phạm tội *"Tàng trữ trái phép chất ma tuý"*.

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s, điểm x khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 50, Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015:

Xử phạt bị cáo Nguyễn Hoài P 01 (một) năm tù, thời gian tù tính từ ngày 13-12-2018.

2. Áp dụng Điều 329 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015: Tiếp tục tạm giam các bị cáo Nguyễn Hoài P trong thời hạn 45 (bốn mươi lăm) ngày kể từ ngày 26-3-2019 để đảm bảo thi hành án.

3. Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015:

Tịch thu tiêu hủy:

- Mẫu tinh thể màu trắng còn lại sau giám định có khối lượng là 0,8974 gam được niêm phong có các chữ ký ghi tên Nguyễn Văn T và Lâm Hoài T

- 01 cái kéo bằng sắt, 01 bật lửa, 01 chai nhựa trên nắp chai có gắn 01 đoạn ống nhựa dạng ống hút nước ngọt và 01 đoạn ống thủy tinh, 10 đoạn ống thủy tinh chưa qua sử dụng

- Giao trả cho ông Nguyễn Văn B 01 ĐTDĐ hiệu OPPO màu vàng sim số 0939212295

- Giao trả cho bị cáo Nguyễn Hoài P 01 xe mô tô hiệu Yamaha Nouvo biển số 62N1-020.72.

- Giao trả cho bị cáo Nguyễn Hoài P số tiền Việt Nam: 200.000đ theo biên lai thu số 06399 ngày 01/02/2019 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Bến Lức.

(Vật chứng hiện Chi cục thi hành án dân sự huyện Bến Lức đang tạm giữ).

4. Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc

hội buộc bị cáo Nguyễn Hoài P phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Án xử sơ thẩm công khai, bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai.

Nơi nhận:
- Toà án nhân dân tỉnh Long An;
- Sở tư pháp tỉnh Long An;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Bến Lức;
- Cơ quan Cảnh sát điều tra huyện Bến Lức;
- Nhà tạm giữ Công an huyện Bến Lức;
- Chi cục thi hành án dân sự huyện Bến Lức;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ, lưu án văn.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán – Chủ tọa phiên toà

Lê Hùng Cường